

Số: 3267/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 01 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện
Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc
thiểu số và miền núi và Chương trình MTQG giảm nghèo
bền vững năm 2022 và năm 2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 4279/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3494/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh Về việc phân bổ vốn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững;

Căn cứ Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 94/TTr-SKHĐT ngày 17/08/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022 và năm 2023 như chi tiết tại các Phụ lục số 01, 02 và 03 đính kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Giám đốc các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện:

Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Lưu VT, K3, K20.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục 01

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên danh mục	Kế hoạch trước điều chỉnh		Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch sau điều chỉnh		Ghi chú
		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		
		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	
	TỔNG SỐ							
-	Điều chỉnh giảm			-720,081	-933,069			
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện nghèo			-340,081	-876,069			
*	Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng KTXH tại huyện nghèo An Lão			-340,081	-876,069			
	Huyện An Lão							202/TTr-UBND, 10/8/2023
+	Lĩnh vực giao thông							
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường An Vinh (Thôn 3 - Thôn 7; Thôn 3 - Thôn 6)	4.000,000	540,000	0,000	-336,069	4.000,000	203,931	
+	Lĩnh vực thuỷ lợi							
1	Mương tiêu nước đoạn từ ruộng Đồi đến cầu Thanh Sơn	2.000,000	270,000	-59,161	-270,000	1.940,839	0,000	hết KLTT
+	Lĩnh vực y tế							
1	Nâng cấp, cải tạo trạm y tế xã An Vinh	1.000,000	135,000	-209,227	-135,000	790,773	0,000	hết KLTT
+	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật							
1	Sửa chữa nâng cấp nước sinh hoạt Thôn 4, An Vinh	1.000,000	135,000	-71,693	-135,000	928,307	0,000	hết KLTT
II	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững			-380,000	-57,000			
*	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững			-380,000	-57,000			
1	Trung tâm GDNN Bình Định	380,000	57,000	-380,000	-57,000	0,000	0,000	2514/SLĐTBXH-VLGDNN, 4/8/2023
-	Điều chỉnh tăng			720,081	933,069			
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện nghèo			340,081	876,069			
*	Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng KTXH tại huyện nghèo An Lão			340,081	876,069			
	Huyện An Lão							
+	Lĩnh vực giáo dục							
1	Trường Mẫu giáo An Quang	1.000,000	135,000	48,275	20,865	1.048,275	155,865	
2	Trường Tiểu học thị trấn An Lão	1.000,000	135,000	0,000	50,122	1.000,000	185,122	
3	Trường Tiểu học xã An Quang; Hạng mục: 4 phòng chức năng và các hạng mục khác	1.000,000	135,000	0,000	60,304	1.000,000	195,304	
4	Trường Mẫu giáo An Trung (Phòng Y tế, nhà bảo vệ, mái hiên)	500,000	68,000	65,423	0,000	565,423	68,000	
+	Lĩnh vực y tế							
1	Trạm y tế xã An Tân	1.000,000	135,000	226,383	75,369	1.226,383	210,369	
+	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật							
1	Xây dựng mới hệ thống nước sạch suối nước Bo thôn 2,3,4 xã An Quang	0,000	0,000	0,000	669,409	0,000	669,409	

TT	Tên danh mục	Kế hoạch trước điều chỉnh		Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch sau điều chỉnh		Ghi chú
		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		
		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	
II	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững			380,000	57,000			
*	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững			380,000	57,000			
1	Trung tâm DVVL Bình Định	715,000	107,000	380,000	57,000	1.095,000	164,000	

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023**

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên danh mục	Kế hoạch trước điều chỉnh		Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch sau điều chỉnh		Ghi chú
		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		
		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	
	TỔNG							
-	Điều chỉnh giảm			-998,287	0,000			
I	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực							
*	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS							
+	Sở Giáo dục và Đào tạo			-998,287	0,000			1912/TTr-SGDĐT, 25/7/2023
1	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS & THPT An Lão	1.304,000	166,000	-217,999	0,000	1.086,001	166,000	Hết KLTT
	- HM: Nâng cấp, cải tạo Nhà công vụ giáo viên 06 phòng; Nâng cấp, cải tạo Nhà ở học sinh 10 phòng và Nhà ở học sinh 13 phòng; Nâng cấp, cải tạo Nhà vệ sinh; Nâng cấp sân bê tông khu nội trú							
2	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS & THPT Vân Canh	1.010,000	127,000	-180,288	0,000	829,712	127,000	Hết KLTT
	- HM: Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo Nhà lớp học bộ môn và Nhà chức năng; Nâng cấp, cải tạo Nhà công vụ giáo viên 06 phòng; Nâng cấp, cải tạo tường rào							
3	Trường PTDTNT THCS & THPT Vĩnh Thạnh	600,000	0,000	-600,000	0,000	0,000	0,000	
-	Điều chỉnh tăng			998,287	0,000			
I	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực							
*	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS							
+	Sở Giáo dục và Đào tạo			998,287	0,000			
1	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT An Lão	808,000	151,000	217,999	0,000	1.025,999	151,000	
	- HM: Xây dựng mới Nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa và sân bê tông, lối đi Khu sinh hoạt giáo dục văn hóa							
2	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT Vân Canh	863,000	154,000	780,288	0,000	1.643,288	154,000	
	- HM: Xây dựng mới Nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa; Nâng cấp, cải tạo nhà hiệu bộ, tường rào mặt sau giáp Suối nước và nâng nền xung quanh							

Phụ lục 03

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên danh mục	Kế hoạch trước điều chỉnh		Điều chỉnh, bổ sung		Kế hoạch sau điều chỉnh		Ghi chú
		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		
		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	
	TỔNG							
-	Điều chỉnh giảm			-5.105,620	-577,000			
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện nghèo			-1.257,620	0,000			
*	Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng KTXH tại huyện nghèo An Lão			-439,620	0,000			
	Huyện An Lão							202/TTr-UBND, 10/8/2023
+	Lĩnh vực giao thông							
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Thôn 1 - Thôn 3, xã An Nghĩa	815,000	110,000	-149,114	0,000	665,886	110,000	
2	Nâng cấp, mở rộng đường và xây dựng cầu vượt lũ Thôn 5-Thôn 6, An Quang	160,000	22,000	-24,719	0,000	135,281	22,000	
3	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường An Vinh (Thôn 3 - Thôn 7; Thôn 3 - Thôn 6)	240,000	32,000	-240,000	0,000	0,000	32,000	
+	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật							
1	Sửa chữa nâng cấp nước sinh hoạt Thôn 3, An Vinh	500,000	68,000	-25,787	0,000	474,213	68,000	
*	Tiểu dự án 2. Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo			-818,000	0,000			
1	Chưa phân bổ	818,000	0,000	-818,000	0,000	0,000	0,000	
II	Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững			-3.848,000	-577,000			
*	Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững			-3.848,000	-577,000			
1	Hỗ trợ việc làm bền vững	3.848,000	577,000	-3.848,000	-577,000	0,000	0,000	2514/SLĐT BXH-VLGDNN, 4/8/2023
-	Điều chỉnh tăng			5.105,620	577,000			
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện nghèo			1.257,620	0,000			
*	Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng KTXH tại huyện nghèo An Lão			1.257,620	0,000			
	Huyện An Lão							
+	Lĩnh vực Y tế							
1	Trạm y tế xã An Tân	2.300,000	311,000	419,555	0,000	2.719,555	311,000	
+	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật							
1	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường xã An Hòa	4.000,000	540,000	838,065	0,000	4.838,065	540,000	
II	Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững			3.848,000	577,000			
*	Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững			3.848,000	577,000			
1	Trung tâm DVVL Bình Định	0,000	0,000	3.848,000	577,000	3.848,000	577,000	